

Bài 01:

"Là một khách hàng, tôi muốn thêm sản phẩm vào giỏ hàng để có thể mua nhiều mặt hàng trong cùng một đơn hàng."

Role :

- Khách hàng — có thể là người đã đăng nhập hoặc khách vãng lai.

Goal:

- Thêm sản phẩm vào giỏ hàng, chọn số lượng và các biến thể nếu có .

Benefit:

- Cho phép khách gom nhiều sản phẩm vào một đơn để thanh toán cùng lúc, thuận tiện so sánh và chỉnh sửa trước khi thanh toán; nâng cao trải nghiệm mua sắm và tăng doanh thu.

Bài 02:

"Là một khách hàng, tôi muốn thanh toán đơn hàng bằng thẻ tín dụng hoặc ví điện tử để hoàn tất mua hàng nhanh chóng, an toàn và tiện lợi."

Role :

- Khách hàng— có thể là người đã đăng nhập hoặc khách vãng lai.

Goal:

- Cho phép khách hàng chọn và sử dụng phương thức thanh toán bằng thẻ tín dụng/debit hoặc các ví điện tử khi thanh toán đơn hàng.

Benefit:

- Khách hàng có nhiều lựa chọn thanh toán, giúp hoàn tất mua hàng nhanh hơn và tăng khả năng chuyển đổi; nhà bán hàng nhận thanh toán an toàn và rõ ràng.

Bài 03:

1.Tên: Đăng ký / Đăng nhập

Mô tả: Tạo tài khoản, đăng nhập/đăng xuất.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 5

2.Tên: Tạo công việc mới

Mô tả: Thêm công việc với tiêu đề, mô tả, ngày hạn.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 3

3.Tên: Xem danh sách công việc + lọc, sắp xếp

Mô tả: Hiển thị, lọc theo trạng thái/ngày hạn/nhãn, sắp xếp.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 5

4.Tên: Cập nhật / Xóa công việc

Mô tả: Chỉnh sửa thông tin và xóa công việc.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 3

5.Tên: Nhãn/Tag cho công việc

Mô tả: Tạo/áp dụng nhãn để phân loại công việc.

Ưu tiên: Should have

Story Points: 2

6.Tên: Nhắc nhở / Thông báo

Mô tả: Gửi nhắc trước hạn qua in-app/email/push.

Ưu tiên: Should have

Story Points: 5

Bài 04:

1.Tên: Tìm kiếm & lọc sự kiện

Mô tả: Tìm sự kiện theo tên, loại, địa điểm, ngày; lọc theo giá/độ phổ biến.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 3

2.Tên: Xem chi tiết sự kiện

Mô tả: Hiển thị thông tin, lịch, hình ảnh, bản đồ và các loại vé giá.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 2

3.Tên: Chọn chỗ/Chọn vé và giữ tạm thời

Mô tả: Chọn loại vé hoặc ghế cụ thể, kiểm tra tồn tại chỗ, giữ vé trong thời gian ngắn.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 5

4.Tên: Thanh toán & phát vé

Mô tả: Thanh toán bằng thẻ/ví, tạo đơn, gửi vé điện tử/QR cho khách.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 5

5.Tên: Quản lý đơn hàng & vé người dùng

Mô tả: Xem lịch sử đơn, tái/huỷ/vô hiệu vé, yêu cầu hoàn/đổi.

Ưu tiên: Must have

Story Points: 3

Bài 05:

1.Khi người dùng thêm 1 sản phẩm với số lượng N vào giỏ, giỏ hàng hiển thị sản phẩm đó với đúng tên, biển thẻ , số lượng N, giá đơn vị và subtotal = giá đơn vị * N.

2.Nếu người dùng cố thêm số lượng lớn hơn tồn kho, hệ thống ngăn hành động, hiển thị thông báo lỗi rõ ràng và không thay đổi giỏ hàng.

3.Người dùng có thể cập nhật số lượng hoặc xoá sản phẩm trong giỏ; sau khi thay đổi, subtotal và tổng đơn hàng cập nhật chính xác ngay lập tức.

4.Việc thêm/xóa/cập nhật sản phẩm phản hồi thành công trong thời gian hợp lý và hiển thị thông báo xác nhận khi thêm thành công.

5.Với khách vãng lai, giỏ hàng được giữ khi chuyển trang và khi đóng/mở trình duyệt trong cùng thiết bị.

6.Với người dùng đã đăng nhập, giỏ hàng được lưu server-side và đồng bộ giữa thiết bị; sau khi đăng nhập lại, giỏ vẫn chứa các mục đã lưu trước đó.

Bài 06:

Must have:

- Đăng ký / Đăng nhập — cần để quản lý dữ liệu người dùng và đồng bộ.
- Tạo công việc mới — chức năng lõi để thêm tasks.
- Xem danh sách công việc + lọc/sắp xếp — cần để người dùng quản lý và tìm task.
- Cập nhật / Xóa công việc — CRUD hoàn chỉnh cho task.
- Đồng bộ / Lưu trữ trên server— đảm bảo dữ liệu không mất và đồng bộ giữa thiết bị.

Should have:

- Nhãn/Tag cho công việc — giúp phân loại và tìm nhanh, nên có sau khi có CRUD.

- Nhắc nhở / Thông báo — nâng cao tính hữu dụng, quan trọng nhưng có thể triển khai sau MVP.

Could have:

- Chia sẻ / Phối hợp— hỗ trợ hợp tác nhóm, không bắt buộc cho cá nhân.
- UI nâng cao— cải thiện UX, có thể đưa vào sau khi chức năng chính ổn định.

Won't have:

- Phân tích nâng cao / gợi ý thông minh— không cần cho giai đoạn đầu, để roadmap tương lai.

Bài 07:

1 - Thêm sản phẩm thành công

Given sản phẩm "A" có tồn kho ≥ 3

When người dùng chọn và thêm số lượng 3 vào giỏ

Then sản phẩm xuất hiện trong giỏ với số lượng 3, subtotal = giá * 3 và hiển thị xác nhận

2 - Không cho thêm vượt tồn kho

Given sản phẩm "B" còn tồn kho 2

When người dùng thêm 5

Then hệ thống không thêm, hiển thị lỗi "Không đủ tồn kho" và giỏ không thay đổi

3 - Cập nhật và xóa trong giỏ

Given giỏ có sản phẩm "A" số lượng 2

When người dùng cập nhật thành 1 rồi xóa sản phẩm

Then subtotal và tổng cập nhật đúng sau mỗi thao tác; sau xóa sản phẩm biến mất khỏi giỏ

Bài 08:

1.Tính năng hoạt động đúng theo tiêu chí: thêm/cập nhật/xóa đúng, không cho thêm vượt tồn kho, giỏ hàng giữ cho khách và đồng bộ cho người đăng nhập.

2.Đã kiểm tra: mọi bài kiểm tra và chạy thử đều OK.

3.Mã đã được người khác kiểm tra và không còn lỗi lớn.

4.Hướng dẫn/đường dẫn chức năng đã được ghi rõ.

5.Đã đưa lên môi trường thử, người kiểm thử/PO đã duyệt; thao tác phản hồi nhanh và có ghi lại lỗi để theo dõi.

Bài 09:

Must have:

- Đăng ký , Đăng nhập — cần để lưu dữ liệu người dùng và đồng bộ.

- Tạo công việc mới — chức năng lõi, không thể thiếu.
- Xem danh sách công việc + lọc, sắp xếp — người dùng phải thấy/điều hướng công việc.
- Cập nhật , Xóa công việc — CRUD cơ bản phải có.
- Nhắc nhở— chuyên từ Should → Must vì nhắc là giá trị chính của app quản lý công việc .

Should have:

- Đồng bộ , Lưu trữ trên server — nên có để không mất dữ liệu; có thể triển khai ngay sau MVP nếu cần trade-off thời gian.
- Nhắn — giúp tổ chức công việc, không bắt buộc cho MVP nhưng rất hữu ích.

Could have:

- Chia sẻ, Phối hợp— tốt cho nhóm nhưng không cần cho bản cá nhân đầu tiên.
- Giao diện kéo-thả — nâng cao trải nghiệm, làm sau khi chức năng chính ổn.

Won't have (hiện tại):

- Phân tích nâng cao — để roadmap tương lai, không đưa vào sprint sắp tới.

Thay đổi cụ thể và lý do :

- Nhắc nhở: Was Should → Now Must — vì app quản lý task mà thiếu nhắc sẽ giảm giá trị sử dụng; tốt cho retention.
- Đồng bộ: vẫn quan trọng nhưng cho vào Should nếu team muốn ưu tiên ra mắt nhanh bản có chức năng cơ bản offline,CRUD trước.

Bài 10:

1. User Story:

"Là một người dùng, tôi muốn tạo công việc mới với tiêu đề, mô tả và ngày hạn để theo dõi công việc của mình."

Acceptance Criteria:

- Given ở trang tạo công việc; When nhập tiêu đề hợp lệ và nhấn Lưu; Then công việc xuất hiện trong danh sách.
- Given để trống tiêu đề; When nhấn Lưu; Then hiển thị lỗi "Tiêu đề là bắt buộc" và không tạo.
- Given ngày hạn < ngày hôm nay; When nhấn Lưu; Then hiển thị lỗi và không cho lưu.

MoSCoW: Must have — lý do: chức năng cơ bản, không có app không dùng được.

2. User Story:

"Là một người dùng, tôi muốn xem danh sách công việc và lọc theo trạng thái/ngày/nhận để tìm nhanh công việc."

Acceptance Criteria:

- Given có nhiều công việc; When mở trang danh sách; Then hiển thị công việc theo thứ tự (mặc định: ngày tạo).
- Given chọn lọc trạng thái "Hoàn thành"; When áp dụng; Then chỉ hiện công việc đã hoàn thành.
- Given chọn lọc theo nhãn; When áp dụng; Then chỉ hiện công việc có nhãn đó.

MoSCoW: Must have — lý do: cần để quản lý và tìm công việc.

3. User Story:

"Là một người dùng, tôi muốn chỉnh sửa hoặc xóa công việc để cập nhật hoặc loại bỏ công việc không cần."

Acceptance Criteria:

- Given công việc tồn tại; When sửa tiêu đề và lưu; Then thay đổi hiển thị trong danh sách.
- Given công việc tồn tại; When nhấn Xóa và xác nhận; Then công việc bị xoá khỏi danh sách.
- Given đang sửa nhưng nhấn Hủy; When thoát; Then không thay đổi dữ liệu.

MoSCoW: Must have — lý do: CRUD đầy đủ là bắt buộc.

4. User Story:

"Là một người dùng, tôi muốn nhận提醒 trước hạn (in-app hoặc email) để không bỏ lỡ deadline."

Acceptance Criteria:

- Given công việc có ngày hạn trong 24 giờ và nhắc bật; When đến thời điểm nhắc; Then gửi thông báo in-app (và email nếu bật).
- Given tắt nhắc cho công việc; When đến thời hạn; Then không gửi thông báo.
- Given thay đổi thời gian nhắc; When lưu; Then nhắc theo thời gian mới.

MoSCoW: Should have — lý do: rất hữu ích cho người dùng nhưng có thể để sau khi có chức năng cơ bản.

5. User Story:

"Là người dùng đã đăng nhập, tôi muốn đồng bộ công việc lên server để truy cập được trên nhiều thiết bị."

Acceptance Criteria:

- Given đăng nhập trên thiết bị A; When tạo công việc; Then công việc xuất hiện khi đăng nhập trên thiết bị B.
- Given mất mạng khi tạo công việc; When có mạng lại; Then hệ thống tự đồng bộ và không mất công việc.

- Given đăng nhập từ thiết bị mới; When mở app; Then tải về tất cả công việc đã lưu trên server.

MoSCoW: Should have — lý do: bảo toàn dữ liệu và tiện dùng nhiều thiết bị, nhưng có thể tạm lưu local cho MVP.